

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 679/2025/HS-PT
Ngày 07-11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Bắc

Ông Hoàng Trí Thúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 548/2025/TLPT-HS ngày 08/10/2025 đối với bị cáo Lê Thị Thanh Tài do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST ngày 29/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thị Thanh Tài, sinh năm: 1995 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); căn cước công dân số: 077195001603 cấp ngày 08/5/2022 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi cư trú: Thôn Hữu Phước, xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là xã Ngãi Giao, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Minh, sinh năm: 1967 và bà Trần Thị Khuyên, sinh năm: 1970; chồng là Danh Hồng Đức, sinh năm 1994 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2013 và nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 18/4/2025, ông Nguyễn Minh Thành rủ Lê Thị Thanh Tài và

Nguyễn Phan Thủy Tiên (sinh năm: 1988, trú tại: Khu phố La Vân, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là xã Ngãi Giao, Thành phố Hồ Chí Minh)) và “Y” (không rõ họ tên, địa chỉ) đến nhà mình thuộc tổ 8, thôn Sông Cầu, xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là xã Nghĩa Thành, Thành phố Hồ Chí Minh) nhập. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đi vệ sinh ngang qua phòng ngủ của ông Thành thấy không khóa nên Tài nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Vệ sinh xong Tài vào phòng của ông Thành lục lọi lấy được 01 đôi bông tai bằng vàng, loại vàng 24k, trọng lượng khoảng 01 chỉ, rồi tiếp tục vào phòng của bà Nguyễn Thị Ngọc (em gái ông Thành) lấy được 3.500.000 đồng. Sau khi lấy được tài sản, Tài ra ngoài lên võng nằm ngủ khoảng 30 phút thì đi về.

Đến khoảng 17 giờ ngày 20/4/2025, Tài điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72F1-747.52 đem đôi bông tai đến Doanh nghiệp tư nhân thương mại vàng Mỹ Hưng (sau đây gọi là Doanh nghiệp Mỹ Hưng) thuộc khu phố 5, phường Hắc Dịch, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Tân Thành, Thành phố Hồ Chí Minh) do bà Nguyễn Thị Lai làm chủ bán được 9.855.000 đồng.

Ngày 24/5/2025, gia đình ông Thành phát hiện bị mất trộm và trình báo Công an xã Nghĩa Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Công an xã Nghĩa Thành, Thành phố Hồ Chí Minh).

Quá trình điều tra bằng các biện pháp nghiệp vụ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh) triệu tập Lê Thị Thanh Tài lên làm việc. Tại đây, Tài thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và giao nộp 4.400.000 đồng. Ông Lê Thành Trạng người đại diện của Doanh nghiệp Mỹ Hưng giao nộp đôi bông tai bằng vàng 24k, hình dáng bông móc cân hoa mai, dây tòn ten mắc xích hình trụ nối với hình tròn và hình trái tim, trên hình trái tim có ghi ký hiệu MD*980 MANH 2.

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản số 44/BB-HĐĐGTS ngày 16/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Đức kết luận: Tổng giá trị tài sản trộm cắp ngày 18/4/2025 là 11.551.933 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 02 chiếc bông tai bằng vàng 24k là tài sản của ông Nguyễn Minh Thành. Ngày 27/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Thành.

- Số tiền 3.500.000 đồng là tài sản của bà Nguyễn Thị Ngọc. Ngày 27/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Ngọc.

- Số tiền 900.000 đồng còn lại là tiền Tài bán tài sản trộm cắp mà có. Ngày 27/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Trạng.

- Xe mô tô biển kiểm soát 72F1-747.52, quá trình xác minh là của ông Danh Hồng Đức (chồng của Tài đang sống ly thân). Ngày 16/4/2025, ông Đức cho Tài mượn để làm phương tiện đưa con đi học đến ngày 22/4/2025, đã trả lại xe và việc

Tài sử dụng đi thực hiện hành vi phạm tội, ông Đức không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ chiếc xe trên.

Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi nhận lại tài sản ông Thành và bà Ngọc không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho Tài.

- Ông Lê Thanh Tú (em trai của Tài) đã bồi thường cho Doanh nghiệp Mỹ Hưng 8.955.000 đồng. Ông Lê Thành Trạng là người đại diện không yêu cầu gì thêm và ông Tú không yêu cầu Tài phải trả lại số tiền đã bồi thường thay.

Đối với hành vi của Doanh nghiệp Mỹ Hưng mua đôi bông tai của Tài, quá trình điều tra xác định khi mua không biết là tài sản do người khác phạm tội mà có và đã giao nộp. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HSST ngày 29/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh Tài 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Ngày 05/8/2025, bị cáo Lê Thị Thanh Tài có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, nội dung: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

4. Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Tài khai nhận hành vi phạm tội của mình và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Bị cáo có kháng cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thị Thanh tài 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản là phù hợp, đúng người, đúng tội. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới đủ căn cứ để được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Do đó, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

5. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Thị Thanh Tài làm và gửi trong thời hạn luật định nên hợp lệ, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, các chứng cứ đã được thẩm tra có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, thể hiện:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 18/4/2025, tại nhà của ông Nguyễn Minh Thành thuộc thôn Sông Cầu, xã Nghĩa Thành, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Thị Thanh Tài có hành vi trộm cắp của ông Thành 01 đôi bông tai bằng vàng 24k trị giá 11.551.933 đồng và trộm cắp của bà Nguyễn Thị Ngọc 3.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp của các bị hại là 15.051.933 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Thị Thanh Tài đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo:*

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, cần có mức án phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

Toà án cấp sơ thẩm khi lượng hình đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân và xử phạt Lê Thị Thanh Tài 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 20145, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp, đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả; bị hại cũng đã bãi nại cho bị cáo; bị cáo hiện nay đã ly hôn chồng và là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 03 con nhỏ sinh năm 2013, 2015, 2019 đang là học sinh, cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của mẹ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp Đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn và là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 3 con nhỏ được chính quyền địa phương xác nhận, tình tiết phát sinh này chưa được cấp sơ thẩm

xem xét. Bị cáo phạm tội bộc phát tức thời, không có ý định từ trước. Bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Đối chiếu với các quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về điều kiện cho người bị kết án phạt tù được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo.

Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Tài, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] *Về án phí hình sự phúc thẩm:*

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Thanh Tài; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh Tài 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị Thanh Tài cho Ủy ban nhân dân xã Ngãi Giao, Thành phố Hồ Chí Minh (cũ là Ủy ban nhân dân xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự 2019 thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật Hình sự.

2. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 Thành phố Hồ Chí Minh không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Lê Thị Thanh Tài không phải nộp.
Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hồ Chí Minh;
- Công an TP Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân KV 14;
- Viện kiểm sát nhân dân KV 14;
- Phòng Thi hành án dân sự KV 14;
- Bị cáo;
- Lưu. (59)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Hiếu